

Phẩm 7: TỬ THIÊN VƯƠNG

Chư Tỳ-kheo, lưng chừng phía Đông núi chúa Tu-di-lưu, cách đất bốn vạn hai ngàn do-tuần, trên đỉnh núi Do-càn-đà, có thành quách của Thiên vương Đề-đâu-lại-tra. Thành ấy tên là Hiền thượng, ngang dọc sáu trăm do-tuần; có bảy lớp bờ tường, bảy lớp lan can, bảy lớp lưới chuông. Lại có bảy lớp hàng cây bao bọc chung quanh, nhiều màu đẹp đẽ, đều dùng bảy báu là vàng, bạc, tỳ lưu ly, pha-trí-ca, hồng ngọc, xa cừ, mã não để trang trí. Khắp bốn phía đều có các cửa. Tại các cửa ấy, có các lầu gác canh phòng, đài, vườn, ao; các vườn hoa có các thứ cây và các thứ lá, các thứ hoa quả, các thứ hương xông; có các loài chim cùng nhau ca hát, âm thanh hòa nhã, rất dễ ưa thích.

Chư Tỳ-kheo, lưng chừng phía Nam núi chúa Tu-di-lưu, cách đất cũng bốn vạn hai ngàn do-tuần, trên đỉnh núi Do-càn-đà, có thành quách của Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-ca. Thành ấy tên là Thiện hiện, ngang dọc, trang trí nhất nhất đều giống như trú xứ của Thiên vương Đề-đâu-lại-tra ở trên... *cho đến* các loài chim cùng nhau ca hát.

Chư Tỳ-kheo, lưng chừng phía Tây núi chúa Tu-di-lưu, cách đất cũng bốn vạn hai ngàn do-tuần, trên đỉnh núi Do-càn-đà, có thành quách của Thiên vương Tỳ-lâu-bác-xoa. Tên thành là Thiện quán, ngang dọc, trang trí, nhất nhất giống như trú xứ của Thiên vương Đề-đâu-lại-tra ở trên... *cho đến* các loài chim, cùng nhau ca hát, âm thanh hòa nhã, rất dễ ưa thích.

Chư Tỳ-kheo, lưng chừng phía Bắc núi chúa Tu-di-lưu, cách đất cũng bốn vạn hai ngàn do-tuần, trên đỉnh núi Do-càn-đà, có ba thành quách của Thiên vương Tỳ-sa-môn. Ba thành ấy là gì? Một là Tỳ-xá-la-bà, hai là Già-bà-bát-đế, ba là A-trà-bàn-đa. Mỗi thành ngang dọc sáu trăm do-tuần; có bảy lớp bờ tường bảy lớp lan can... *cho đến* các loài chim, cùng nhau ca hát.

Chư Tỳ-kheo, chỉ trừ cung điện Nguyệt thiên tử, bảy tòa cung điện lớn của Nhật thiên tử, ngoài ra trong đó, có các cung điện của Tứ thiên vương, chư Thiên quyến thuộc. Có cái ngang dọc bốn mươi do-tuần, hoặc có cái ba mươi, hai mươi, mười hai do-tuần; cái nhỏ nhất, ngang dọc cũng sáu do-tuần, cũng đều có bảy lớp bờ tường, lan can như trên,... *cho đến* các loài chim cùng nhau ca hát.

Chư Tỳ-kheo, khoảng giữa hai cung điện Tỳ-xá-la-bà và Già-bà-bát-đế, có một ao nước của Thiên vương Tỳ-sa-môn. Ao ấy tên là Na-trĩ-ni, ngang dọc bốn mươi do-tuần. Nước ao điều hòa, trong mát nhẹ nhàng; vị nước ngon ngọt thơm tho, tinh khiết không bẩn. Bốn bên bờ ao có bảy lớp thêm gạch, bảy lớp ván báu xen lẫn phân minh; có bảy lớp lan can, bảy lớp lưới chuông, cũng có bảy lớp hàng cây Đa-la bao bọc chung quanh, nhiều màu đẹp đẽ, đều do bảy báu tạo thành, đó là xa cừ, mã não... Ở bốn phía đều có đường cấp cũng được trang trí bằng bảy báu. Ở trong ao, có các thứ hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen vàng, hoa sen trắng tự nhiên mọc lên. Hoa ấy màu lửa, hình lửa, ánh sáng lửa... *cho đến* màu nước, hình nước, ánh sáng nước. Hoa nở lớn như bánh xe; ánh sáng của hoa chiếu đến nửa do-tuần, hương thơm tỏa ngát một do-tuần; có các ngó sen lớn như trục bánh xe, cắt ra nhựa chảy, màu trắng như sữa ăn vào ngon ngọt, mùi vị như mật.

Chư Tỳ-kheo, khoảng giữa hai cung điện Già-bà-bát-đế và A-trà-bàn-đa có vườn ngự uyển của Thiên vương Tỳ-sa-môn. Vườn ấy tên là Ca-tỳ-diên-đa, ngang dọc bằng nhau bốn mươi do-tuần; có bảy lớp bờ tường; bảy lớp lan can... *cho đến* bảy lớp hàng cây Đa-la bao bọc chung quanh, nhiều màu đẹp đẽ... *như trên đã nói cho đến* đều do bảy báu tạo thành.

Trú xứ Hiền thượng của Thiên vương Đề-đâu-lại-tra có hai con đường qua lại trong thành quách. Trú xứ Thiện hiện của Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-ca cũng có hai con đường qua lại trong thành quách. Trú xứ Thiện quán của Thiên vương Tỳ-lâu-bát-xoa cũng có hai con đường qua lại trong thành quách. Thành A-trà-bàn-đa của Thiên vương Tỳ-sa-môn có hai con đường. Thành Tỳ-xá-la-bà và Già-bát-đế... cũng đều có hai con đường. Cung điện của các chúng Tiểu thiên và quyến thuộc của Tứ thiên vương cũng có hai con đường qua lại. Ao Na-trĩ-ni và vườn Ca-tỳ-diên-đa cũng có hai con đường qua lại.

Chư Tỳ-kheo, Thiên vương Tỳ-sa-môn khi muốn đến vườn Ca-tỳ-diên-đa du hý tắm rửa thì trong lòng liền nghĩ đến Thiên vương Đề-đâu-lại-tra. Bấy giờ Thiên vương Đề-đâu-lại-tra cũng khởi sanh ý nghĩ: “Thiên vương Tỳ-sa-môn đã nghĩ đến ta”. Biết như vậy rồi, vị ấy liền nghĩ đến các Tiểu thiên vương và Thiên chúng quyến thuộc. Khi ấy các Thiên vương và Thiên chúng thân thuộc ở phương Đông đều nghĩ thế này: “Thiên vương Đề-đâu-lại-tra đã nghĩ đến chúng ta”. Biết như vậy rồi, họ đều trang điểm thân thể bằng các thứ Anh lạc, cưỡi các loại xe

đi đến bên Thiên vương Đề-đâu-lại-tra. Đến trước mặt rồi, đứng sang một bên. Bấy giờ Thiên vương Đề-đâu-lại-tra liền tự trang điểm, mang các Anh lạc. Rồi lên xa giá cùng các chúng Tiểu thiên vương quyến thuộc vây quanh sau trước, dẫn nhau đến bên Đại thiên vương Tỳ-sa-môn. Đến rồi, họ đứng trước mặt Thiên vương Tỳ-sa-môn.

Bấy giờ Thiên vương Tỳ-sa-môn lại nghĩ đến hai vị Thiên vương là Tỳ-lâu-lặc-ca và Tỳ-lâu-bát-xoa. Khi ấy hai vị Thiên vương kia nghĩ thế này: “Thiên vương Tỳ-sa-môn nghĩ đến chúng ta”. Biết như thế rồi, họ liền nghĩ đến các Tiểu thiên vương và các chúng Thiên vương do họ thống lãnh. Khi ấy các tiểu vương và chúng Thiên kia cũng nghĩ: “Đại vương chúng ta đang nghĩ đến chúng ta. Ngay bây giờ phải đi nhanh đến đó”. Nghĩ như vậy rồi, họ liền trang điểm Anh lạc trên thân, cùng kéo đến chỗ hai Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-ca và Tỳ-lâu-bát-xoa; đến rồi, dừng lại. Khi ấy hai vị Thiên vương biết các tiểu vương và chúng Thiên vương tụ tập đến rồi, liền tự trang điểm thân thể, mang các Anh lạc, rồi lên xe, có Thiên chúng vây quanh, cùng nhau đi đến cung Đại thiên vương Tỳ-sa-môn. Đến nơi, tất cả đều dừng lại ở trước.

Bấy giờ Thiên vương Tỳ-sa-môn biết các chúng của hai vị Thiên vương vân tập rồi, lại nghĩ đến các Tiểu thiên vương và quần chúng do mình lãnh đạo. Khi ấy các Tiểu thiên vương và Thiên chúng phương Bắc nghĩ thế này: “Thiên vương Tỳ-sa-môn đang nghĩ đến chúng ta”. Biết như vậy rồi, ai nấy đều mang các thứ báu, Anh lạc trang điểm thân thể, đi đến trước Thiên vương Tỳ-sa-môn, đứng lại.

Bấy giờ Thiên vương Tỳ-sa-môn tự mang các thứ báu, anh lạc, trang điểm thân thể, rồi lên các thứ xe, cùng bốn Đại thiên vương Đề-đâu-lại-tra, Tỳ-lâu-lặc-ca, Tỳ-lâu-bát-xoa...; ai cũng cùng các chúng chư Thiên sở thuộc, vây quanh sau trước, cùng đi đến vườn Ca-tỳ-diên-đa. Đến rồi đứng lại trước vườn.

Chư Tỳ-kheo, trong vườn Ca-tỳ-diên-đa, tự nhiên có ba làn gió thổi đến: một là khai, hai là tịnh, ba là xuy. Khai là mở cửa vườn; tịnh là làm sạch đất vườn; xuy là thổi cây trong vườn, các hoa rơi rụng tung bay.

Chư Tỳ-kheo, các hoa trong vườn Ca-tỳ-diên-đa, ngập tới đầu gối, các thứ mùi thơm phảng phất khắp nơi.

Bấy giờ Thiên vương Tỳ-sa-môn, Thiên vương Đề-đâu-lại-tra, Thiên vương Tỳ-lâu-lặc-ca, Thiên vương Tỳ-lâu-bát-xoa... với các Tiểu

thiên vương và quyến thuộc vây quanh, cùng đi vào vườn Ca-tỳ-diên-đa, tắm rửa, du hý, hưởng thụ các thứ khoái lạc. Ở trong vườn ấy, hoặc một tháng, hai tháng, ba tháng, tắm rửa, du hý, hưởng lạc xong, muốn đi đâu tùy ý.

Chư Tỳ-kheo, Thiên vương Tỳ-sa-môn cũng có năm thần vương Dạ-xoa luôn luôn theo hầu hai bên tả hữu để bảo vệ. Những ai là năm? Một tên là Ngũ trượng, hai tên Khoáng dã, ba tên Kim sơn, bốn tên Trường thân, năm tên Chân mao.

Chư Tỳ-kheo, Thiên vương Tỳ-sa-môn qua lại du hý, thường được năm thần Dạ-xoa này hộ vệ.

M